

CẢM NHẬN BỨC TRANH THIÊN NHIÊN TRONG BÀI THƠ TRÀNG GIANG CỦA HUY CẬN

1. Dàn ý phân tích bức tranh thiên nhiên

a. Mở bài:

- Từ ngàn xưa, thiên nhiên đã trở thành niềm cảm hứng mãnh liệt khơi nguồn sáng tạo cho thi nhân. Ta đã từng gặp cảnh bồng lai trong thơ Lý Bạch, một vùng quê mộc mạc, tĩnh lặng trong thơ Nguyễn Khuyến, cảnh sơn thủy hữu tình trong thơ Nguyễn Trãi. Phong trào Thơ mới (1932-1945) với sự tập hợp của nhiều gương mặt thi nhân, đã mang đến cho người đọc nhiều cảnh sắc thiên nhiên độc đáo, vây phủ tâm trạng của thi nhân. Đọc Tràng giang của Huy Cận, ta bắt gặp một thiên nhiên kì vĩ mang tầm vóc vũ trụ khiến ta như “đứng trên thiên văn đài của linh hồn, nhìn cõi bát ngát”.

b. Thân bài:

- Tràng giang là bức tranh thiên nhiên mang vẻ đẹp cổ điển:

+ Dòng sông mênh mang, chảy dài trong không gian vắng lặng, bát ngát.

+ Những con sóng lớp lớp nổi dài như nỗi buồn miên man không dứt.

+ Song song với chiếc thuyền như buồm trôi, phó mặc cho cuộc đời là nỗi buồn “điệp điệp” gợi niềm chia biệt.

+ Cảnh ở đây sâu từ “con thuyền”, “cành củi khô”, “dòng nước” đến “sóng”, “bờ xanh - bãi vàng” đều cô liêu, đều mang nỗi sầu lớn: bao nhiêu ngã nước, bấy nhiêu ngã sầu, sầu miên man bất tận.

+ Không gian mở rộng theo chiều kích về độ cao, rộng, sâu. Những hình ảnh đơn sơ bằng nét vẽ tinh tế giàu sắc thái cổ điển mà vẫn mới mẻ.

+ Thiên nhiên mang vẻ đẹp sâu lắng được đặt trong không gian sông nước lặng lẽ và rợn ngợp được khúc xạ qua tâm hồn thi sĩ.

- Thiên nhiên được khúc xạ qua tâm hồn thi sĩ:

+ Nỗi buồn của Huy Cận miên man không dứt như sông nước mênh mang bất tận, theo sông nước lan tỏa rất xa. Thấm đượm trong cảnh vật là một linh hồn “mang mang thiên cổ sầu”.

+ Thiên nhiên được khúc xạ qua tâm hồn lãng mạn, mang nỗi buồn của thi sĩ.

+ Cái đẹp hiện lên qua tâm hồn thảng thốt của thi nhân.

+ Nếu trong “Đây mùa thu tới” nỗi buồn tỏa ra từ nỗi cô đơn, quạnh vắng, “Đây thôn Vĩ Dạ” nỗi buồn nhẹ nhàng được cất lên từ ý thức sợ bị lãng quên của nhà thơ, thì “Tràng giang” là nỗi niềm “nhớ nhà” - nhớ một chốn quê hương mà phải chàng đây là hình ảnh Đất Nước bị khuất lấp đâu đó trong màn đêm nô lệ?

c. Kết bài:

- Miêu tả thiên nhiên, trong thơ xưa “Mây, gió, trăng, hoa, tuyết, núi, sông” là di sản của thơ phương Đông”. Thời đại Thơ mới là thời đại muốn cái “tôi” được khẳng định. Vì vậy, thiên nhiên trong thơ mới mang một sắc thái khác khi miêu tả thiên nhiên.

- Tìm hiểu về đẹp thiên nhiên trong Thơ mới là tìm hiểu về đẹp mang tính thời đại. Các nhà thơ, trong đó có Huy Cận đã gửi cái tôi cá nhân của mình vào thiên nhiên với nỗi buồn của thế hệ sống dưới thời Pháp thuộc.

- Phía sau bức tranh thiên nhiên đẹp nhưng đượm buồn trong bài "Tràng giang" là bức tranh tâm trạng của Huy Cận một bức tranh tâm hồn giàu tính nhân văn.

2. Bình giảng thiên nhiên trong bài thơ Tràng giang

Huy Cận một trong những nhà thơ nổi bật nhất trong phong trào Thơ Mới. Tập thơ đầu tay của ông là *Lửa thiêng* đã ghi những dấu ấn sâu đậm trong lòng người đọc. Nổi bật nhất trong tập thơ ấy ta không thể không nhắc đến *Tràng giang*. Tác phẩm không chỉ là nỗi niềm cô đơn khắc khoải của nhân vật trữ tình mà dưới ngòi bút tài hoa của Huy Cận một thiên nhiên thật đẹp, thật buồn cũng hiện lên vô cùng ấn tượng, rõ nét.

Tác phẩm được gợi cảm hứng từ những con sông rộng lớn, mênh mông của đất nước. Đọc *Tràng giang* người ta cố công tìm kiếm hình ảnh một con sông cụ thể lẫn khuất sau những câu chữ của Huy Cận. Nhưng tuyệt nhiên không thể xác định được nó là con sông nào, ở đâu. Bởi con sông ấy ta có thể bắt gặp ở bất cứ đâu trên đất nước Việt Nam này, đó là con sông quê hương, con sông thương nhớ. Nhan đề bài thơ là *Tràng giang*, tức những con sông dài, sông lớn, như vậy không gian mênh mông sông nước chính là nơi khơi nguồn cảm hứng thi ca trong lòng Huy Cận.

Hình ảnh của con sông đang gợn, đó là dòng tâm trạng của con người cũng đang chảy trôi, lăn tăn trên dòng nước, ở đó con người như đang hòa nhập và tạo nên nhiều khung cảnh trữ tình, dòng nước trôi miên man, con người cũng đang hòa nhập trên dòng sông, với những cảm xúc buồn man mác, con người ở đây cũng phải hòa mình vào dòng cảm xúc đang chảy của thiên nhiên trữ tình. Hình ảnh con thuyền tự trôi theo dòng nước, cứ xuôi mái, ở đây dường như không có người lái đò, nó tự trôi chảy, ở đây thiên nhiên cũng giống như tâm trạng của con người, cũng đang lững lờ trôi mà không có một bờ vô định nào, cuộc sống cũng đang chảy trôi theo những dòng cảm xúc hỗn dung nhiều cảm giác của con người.

Ở đây trong không gian mênh mông rộng lớn đó, dường như sóng, và dòng nước đang làm bạn với con thuyền, nhưng khi thuyền mà về thì dòng nước cũng mang những nỗi buồn man mác, cách xây dựng biện pháp nhân hóa ở đây được thể hiện một cách có ý nghĩa nhất. Tác giả thổi hồn mình vào sự vật, làm cho nó trở nên có hồn hơn, con người cũng đang chảy trôi theo dòng nước, nỗi buồn của nước giống như nỗi buồn của con thuyền, ở đó con người đang phải lênh đênh, vô định, trước một khoảng không gian mênh mông. Con thuyền ở đây nó được thể hiện trong cảm xúc của con người, nó vô định, dạt dào và mang nhiều cảm giác mới mẻ, ở đó con người được sống những giây phút hạnh phúc nhất khi đang hòa mình vào thiên nhiên mặc dù con người đang phải trải qua những giây phút trống vắng trong tâm hồn.

Những cảnh bèo lặng lờ trôi trên dòng sông mênh mông rộng lớn, với những bờ xanh lặng lẽ tiếp bãi vàng. Sự quạnh hiu qua mỗi khổ thơ lại càng rõ nét hơn. Đây không chỉ đơn thuần là sự cô quạnh của khung cảnh mà nó còn là sự cô đơn trong chính tâm hồn người thi sĩ. Nguyễn Du đã từng đúc kết: "Cảnh nào cảnh chẳng đeo sầu/ Người buồn cảnh có vui đâu bao giờ" cũng chính là vì lẽ đó. Cái nhìn của tâm trạng đã ảnh hưởng, đã thấm dần sang cảnh vật, khiến cho mọi vật trở nên âm đạm, cô đơn như chính thân phận của người thi sĩ. Không gian thiên nhiên đó chính là không gian tâm trạng của nhân vật trữ tình.

Các lớp mây chồng xếp lên nhau thành từng tầng, từng bậc, đùn lên thành những núi mây bạc trắng xóa. Hòa cùng cái ráng chiều đỏ của hoàng hôn làm cho bức tranh điểm lệ, kì vĩ hơn bao giờ hết. Tương phản với sự hùng vĩ của thiên nhiên là cánh chim cô đơn, bé nhỏ đến đáng thương, tội nghiệp. Nhìn khung cảnh ấy lòng ông cũng không thôi nhớ về quê nhà: "Lòng quê dợn dợn vời con nước/ Không khói hoàng hôn cũng nhớ nhà".

Hình ảnh của núi bạc, của những cánh chim nghiêng đang sà vào bóng chiều xa, với những hình ảnh đó tác giả đang có cảm xúc với hình ảnh của nhớ dòng sông và nhớ quê hương, hình ảnh đó gợi lại cho con người nhiều cảm xúc.

Bài thơ đã để lại cho người đọc một khung cảnh thiên nhiên và dòng sông rộng mênh mang, trong đó tâm hồn con người cũng đang dạt dào trước nỗi nhớ quê hương.

3. Cảm nhận bức tranh thiên nhiên trong Tràng giang

Tràng Giang là bài thơ hay nói về thiên nhiên của dòng sông Trường Giang, dưới con mắt của thi sĩ nó trở nên vô cùng thơ mộng và đầy tình tế. Dưới cái nhìn đầy gợi cảm và phong phú, bài thơ đã có sự kết hợp mạnh mẽ giữa những yếu tố kì ảo và thơ mộng trữ tình, để có thể có được một bức tranh thiên nhiên đẹp hùng vĩ.

Mở đầu bài thơ tác giả đã thể hiện hình ảnh sóng gợn trên con sông Trường Giang dài mà mang một nỗi buồn man mác, ở đây tác giả cũng đang thể hiện đúng dòng tâm trạng của mình, trước khung cảnh thiên nhiên rộng mênh mang, con người như đang trôi chảy theo nhịp sống, cũng tấp nập và cũng vô cùng dịu dàng, trước một khung cảnh thiên nhiên, tươi tắn và cũng vô cùng thơ mộng.

Khung cảnh mênh mông trời nước nối tiếp nhau mở ra, những con sóng nhỏ lăn tăn nối tiếp xô vào bờ, không gian mở được mở rộng với từ láy “điệp điệp”. Trên mặt sông rộng mênh mông ấy con thuyền xuất hiện thật nhỏ bé, đơn độc, kết hợp với những cành củi khô trôi lững lờ giữa dòng sông, khiến cho khung cảnh thiên nhiên lại càng trở nên buồn bã, đìu hiu hơn.

Các sự vật được bên nhau: bèo dạt nổi hàng, bờ xanh tiếp bãi vàng nhưng tạo ra một thế giới không liên hệ, chia lìa. Trong khung cảnh ấy hồn thơ muốn tìm đến dấu vết của cuộc sống nhưng tất cả đều mênh mông xa vắng được nhấn mạnh bởi hai lần phủ định.

Còn nhỏ đơn côi giữa dòng sông, lại thêm ngọn gió đìu hiu làm cho cảnh càng hoang vu, hiu hắt, chìm khuất. Dòng nước lũ trên thượng nguồn đổ về nhấn chìm còn nhỏ giữa sông chỉ còn nhô lên vài ngọn cỏ lúa thừa gợi liên tưởng đến những thân phận bị dòng đời nhấn chìm xô dạt.

Không gian mở rộng sang bên bờ: cảnh chợ chiều đã vắng càng tỏ đậm cái vắng vẻ, xa lìa.. Cảnh chợ chiều có gợi đến cuộc sống, quê nhà nhưng chỉ là âm thanh xao xác rồi mất hút dần trong cảnh mênh mang vắng lặng của dòng sông. Dòng sông và nhà thơ như bị tách ra khỏi cuộc đời nên đứng trong cảnh ấy lòng người càng thêm thương nhớ cuộc sống quê hương.

Bầu trời hiện ra cũng làm tăng thêm vẻ lạc lõng: Nắng xuống trời lên sâu chót vót. Câu thơ giàu hình tượng, gợi tả không gian có hình khối đường nét và màu sắc: từng vạt nắng trên cao rơi xuống tạo nên khoảng không sâu thẳm trên bầu trời, độ sâu của bầu trời như ở ngọn chót vót. Cách dùng từ sâu gợi không gian bầu trời như mở rộng và đẩy lên cao hơn, sâu hơn, tạo ra không gian thăm thẳm, khôn cùng vô biên của vũ trụ và nỗi buồn của nhà thơ dường như vô tận, mênh mông

Tóm lại, nỗi buồn sông nước, trời mây trong Tràng giang của Huy Cận cũng là nỗi đau cuộc đời, nỗi sầu nhân thế. Nhà thơ gửi gắm vào đó một tấm lòng tha thiết yêu quê hương đất nước, sự nâng niu đối với tiếng Việt. Vì vậy, Xuân Diệu đánh giá: “Tràng giang là một bài thơ ca hát non sông đất nước, do đó dọn đường cho lòng yêu giang san, Tổ quốc”.

Bài thơ thể hiện cái buồn chung của một thời đại trong Thơ mới. Nhưng nỗi buồn toát ra từ cái đẹp của thiên nhiên thiếu liên lạc thiếu tình người chứ không phải cái buồn vì cảnh tù túng ngột ngạt trong Nhớ rừng của Thế Lữ. Bài thơ mang phong vị cổ điển ở hình ảnh, giọng điệu nhưng vẫn mang nét đặc sắc của thơ hiện đại ở không gian sắc màu, từ ngữ đến tứ thơ.